

Số: /QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Hồ sơ dự toán hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2021 cho Hạt kiểm lâm huyện Lục Ngạn

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích với các công ty Nông, Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang, Quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng bổ sung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 267/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-SNN ngày 12/01/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của hạt Kiểm lâm huyện Lục Ngạn tại Tờ trình số 02/TTr-HKL ngày 25/02/2021 về việc phê duyệt hồ sơ dự toán hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2021 và theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm tại Báo cáo kết quả thẩm định ngày 19/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ dự toán hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2021 cho Hạt Kiểm lâm huyện Lục Ngạn, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2021.
2. Chủ đầu tư: Hạt Kiểm lâm huyện Lục Ngạn.

Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp đến hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư nhận hỗ trợ khoán bảo vệ rừng.

3. Đơn vị lập hồ sơ dự toán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ nông - lâm nghiệp, Trường Đại học nông - lâm Bắc Giang.

4. Địa điểm: Thực hiện hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tự nhiên trên địa bàn 8 xã của huyện Lục Ngạn, gồm: Kiên Lao, Sơn Hải, Phong Minh, Sa Lý, Tân Lập, Tân Mộc, Đèo Gia và Phú Nhuận.

5. Mục tiêu: Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có trên địa bàn; giảm tình trạng vi phạm các quy định của nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng; cải thiện chất

lượng rừng đáp ứng yêu cầu về phòng hộ, bảo tồn đa dạng sinh học; chống sới mòn, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái; hỗ trợ kinh phí, cung cấp lâm đặc sản, góp phần xoá đói giảm nghèo, tăng thu nhập cho nhân dân địa phương, ổn định chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

6. Nội dung và quy mô: Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2021 với tổng diện tích là 2.076,01 ha cho 688 hộ gia đình, cá nhân và 07 cộng đồng dân cư thôn thuộc 55 khoảnh 754 lô trên địa bàn 08 xã của huyện Lục Ngạn. Cụ thể:

* *Biểu tổng hợp địa danh, diện tích, đối tượng hỗ trợ khoán BVR:*

TT	Tên xã	Số hộ, cđ (cđ)	Số kh	Số lô	D.tích (ha)	Khoán theo NĐ75/2015/NĐ-CP		Khoán theo QĐ29/2017/QĐ-UBND	
						Số hộ, cđ	D.tích	Số hộ, cđ	D.tích
1	Phú Nhuận	4	1	4	21,70	4	21,70		
2	Đèo Gia	1(4)	10	20	181,13	1(4)	181,13		
3	Tân Lập	65(1)	8	103	342,78	43(1)	293,84	22	48,94
4	Tân Mộc	18	2	19	48,61	18	48,61		
5	Sa Lý	259	7	260	434,18	257	431,16	2	3,02
6	Phong Minh	185(1)	11	190	429,51	77(1)	176,39	108	253,12
7	Kiên Lao	108	10	121	405,02	107	404,16	1	0,86
8	Sơn Hải	48(1)	6	51	213,08	26(1)	179,39	22	33,69
Tổng cộng:		695	55	768	2.076,01	540	1.736,38	155	339,63

7. Tổng mức đầu tư và dự toán kinh phí:

a) *Tổng vốn đầu tư:* 845.662.000 đồng (*Tám trăm bốn mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Trong đó:

- Hỗ trợ nhân công bảo vệ: 793.045.000 đồng
- Lập hồ sơ dự toán: 20.760.000 đồng
- Chi phí quản lý (4%): 31.857.000 đồng

b) *Dự toán kinh phí:*

TT	Hạng Mục	BQ/ha (đồng)	Diện tích (ha)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	Khoán theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP	426.000	1.736,38	739.697.880	
1	Hỗ trợ nhân công BVR	400.000	1.736,38	694.552.000	
2	Lập hồ sơ, dự toán	10.000	1.736,38	17.363.800	
3	Chi phí quản lý (4%)	16.000	1.736,38	27.782.080	
II	Khoán theo Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND	312.000	339,63	105.964.560	
1	Hỗ trợ nhân công BVR	290.000	339,63	98.492.700	
2	Lập hồ sơ, dự toán	10.000	339,63	3.396.300	
3	Chi phí quản lý (4%)	12.000	339,63	4.075.560	
	Tổng cộng:		2.076,01	845.662.440	
	Làm tròn:			845.662.000	

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Nhà nước.

9. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2021.

10. Các nội dung khác: Theo hồ sơ dự toán.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ khoán bảo vệ rừng năm 2021 theo đúng hồ sơ dự toán được duyệt; quản lý vốn đầu tư và chấp hành các chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm huyện Lục Ngạn, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, PGD (ô. Quý);
- Phòng KH-TC Sở;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Minh Quý